TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **198**/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 14 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 182/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Nguyễn Thành V; sinh năm: 1988; địa chỉ: 34A Bà T, phường H, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Chị Nguyễn Thị Ngọc U; sinh năm 1988; địa chỉ: 22/36 Phú M, phường K, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh V và chị U qua một thời gian tìm hiểu thì đi đến hôn nhân, anh chị đăng ký kết hôn tại UBND phường H, Thành Phố Huế vào ngày 15 tháng 11 năm 2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng không sống chung với nhau một thời gian dài. Một người ở Đà Nẵng, một người ở Hồ Chí Minh sau nhiều lần thu xếp vẫn chưa thể sống gần với nhau được. Đến năm 2022 anh V và chị U phát sinh mâu thuẫn không có tiếng nói chung, Vì sống xa cách nên cả hai nhận thấy không đồng nhất về quan điểm gia đình, không hoà hợp về tính cách, nên đã làm đơn xin thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh V và chị U xác nhận không có.

[5] Về lệ phí Toà án: Chị U tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ.

Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005661 ngày 16/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế. Chị U đã nộp đủ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành V và chị Nguyễn Thị Ngọc U thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Vợ chồng không có con chung
- Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Nghĩa vụ về tài sản: Anh V và chị U xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị U tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ.

Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005661 ngày 16/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế. Chị U đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Huế;
- TAND Tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- UBND xã Phú Hội, thành phố Huế,
- Lưu dán;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hằng